TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/ HS-ST
Ngày: 26/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Giang Thị Thúy Thu.
Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Ngọc Nga;
Và ông Phạm Ngọc Lợi.

-Thư ký phiên toà: Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/ 2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Q** (tên gọi khác: không) - sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Khắc L và bà Nguyễn Thị Th; Vợ, con : chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2021 đến ngày 22/12/2021chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- *Người làm chứng:*
+ Anh Đỗ Trung T, sinh năm 1984; (*Vắng mặt*).
+ Bà Phạm Thị Minh T1, sinh năm 1967; (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày13/12/2021, Tổ công tác Công an phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tại phố T, phường S, thành phố N phát hiện Lê

Văn Q trên xe taxi đi xuống và vào nhà nghỉ Bin, thuộc phố T, phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra Lê Văn Q tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu xanh KT(3x2)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là túi ma túy đá vừa mua với giá 300.000 đồng định mang vào nhà nghỉ BIN thuê phòng để sử dụng. Tổ công tác thu giữ và niêm phong túi nilon mà Lê Văn Q vừa giao nộp theo đúng quy định của pháp luật và đưa Q cùng vật chứng về trụ sở Công an phường S, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Công an tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Văn Q là 0,370 gam ký hiệu M gửi giám định để xác định có phải là ma túy không, nếu là ma túy thì là loại ma túy gì, khối lượng bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 30/KLGĐ-PC09-MT ngày 21/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "Mẫu chất dạng tinh thể mầu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3654 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2941 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" có ghi số 30/KLGĐ-PC09-MT. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình quản lý để giải quyết cùng vụ án.

Quá trình điều tra Lê Văn Q khai nhận: Khoảng 16 giờ, ngày 13/12/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Văn Q đã đi đến nhà Lê Văn Q1, sinh năm 1986 ở cùng thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định mua 300.000 đồng được 01 túi ma túy đá có đặc điểm bên ngoài là 01 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu xanh KT(3x2)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy Lê Văn Q bỏ vào túi quần rồi bắt xe taxi sang nhà nghỉ BIN, thuộc phố T, phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để thuê phòng sử dụng ma túy. Khi xuống xe đi vào nhà nghỉ Bin thì bị Tổ công tác kiểm tra, Lê Văn Q đã tự giác giao nộp túi ma túy và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 11/CT- VKS, ngày 06 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Lê Văn Q ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên toà :

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2021.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: Một phong bì niêm phong bên trong có chất kết tinh màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám địnhký hiệu M= 0,2941 gam là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao niêm phong.

Về án phí: Áp dụng: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Bị cáo Lê Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định số 30/KLGĐ-PC09-MT ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và phù hợp với lời khai của người làm chứng...Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 13/12/2021 tại khu vực trước cửa nhà nghỉ BIN, thuộc phố T, phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Lê Văn Q đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,3654 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái

phép chất ma tuý"; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…….

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…….

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khoẻ của con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác…Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thoả mãn nhu cầu của bản thân bị các vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị Tổ công tác kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không mang tính chất vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo Q: Bị cáo khai mua của Lê Văn Q1, sinh năm 1986, ở thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập lê Văn Q1 nhưng hiện tại Lê Văn Q1 không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Lê Văn Q1 đi đâu, làm gì, do đó Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu có liên quan đến Lê Văn Q1 để tiếp tục điều tra làm rõ là đúng quy định.

- Xử lý vật chứng: Số ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,3654 gam, sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số còn lại 0,2941 gam cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" có ghi số 30/KLGĐ-PC09-MT.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13/12/2021.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong " Mẫu vật hoàn trả sau giám định" số 30/KLGD-PC09 Bị can Lê Văn Q, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định. Xảy ra ngày 13/12/2021tại T, phường S, TP N. M = 0,2941 gam là ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao niêm phong.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Về án phí: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án .

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo

quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu